

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP CẤP BÁCH TRONG ĐỔI MỚI GIÁO DỤC HIỆN NAY

THÁI THỊ THU HƯƠNG*

Tóm tắt: Bài viết phân tích những tư tưởng cơ bản Hồ Chí Minh về giáo dục: mục tiêu giáo dục là “mở mang dân trí” và đào tạo ra thế hệ công dân tốt làm cho đất nước giàu mạnh, văn minh; nội dung giáo dục phải toàn diện để tạo ra con người vừa “hồng” vừa “chuyên”; cách thức và phương pháp giáo dục phải hiện đại, tiên tiến và thực tế. Để nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo ở nước ta hiện nay, theo tác giả cần nhận thức sâu sắc hơn và vận dụng đúng đắn hơn những tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục.

Từ khóa: tư tưởng Hồ Chí Minh, đổi mới giáo dục, giáo dục, đào tạo.

Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hoá thế giới Hồ Chí Minh là người có hiểu biết rất sâu sắc về văn hoá và giáo dục. Trong quá trình tìm đường cứu nước và chuẩn bị cho cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh đã nghiên cứu, phân tích nền giáo dục phong kiến và thực dân. Người chỉ rõ, giáo dục phong kiến là nền giáo dục “từ chương, kinh viện, giáo điều”, xa rời thực tế; coi kinh sách thánh hiền là mẫu mực và là đỉnh cao của tri thức; coi “kẻ sỹ, trượng phu, quân tử” là mẫu người cần đạt tới; coi thường người bình dân và tước bỏ quyền học tập của phụ nữ. Còn giáo dục thực dân là nền “giáo dục đòi bại, xảo trá và nguy hiểm hơn cả sự đốt nát”⁽¹⁾. Đó là nền giáo dục phục vụ cho sự thống trị và bóc lột của chủ nghĩa thực dân đế quốc. Thông qua hoạt động cách mạng và các bài nói, bài viết sâu sắc về giáo dục, Hồ

Chí Minh đã thức tỉnh nhân dân các nước thuộc địa và nhân dân Việt Nam đoàn kết đứng dậy đấu tranh để giành độc lập dân tộc, xây dựng một nền giáo dục cách mạng chân chính của dân, do dân, vì dân.

1. Những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục

Ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, Hồ Chí Minh đã đặt giáo dục là nhiệm vụ quan trọng và cấp bách không tách rời nhiệm vụ bảo vệ và xây dựng Tổ quốc. Người đã vạch ra và thực hiện kế hoạch “chống giặc đói, chống giặc dốt, chống giặc ngoại xâm” và chương trình làm cho “dân có ăn, dân có mặc, dân có chỗ ở, dân có

(*) Tiến sĩ, Trung tâm Lý luận chính trị, Đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

(1) Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 1, tr. 399.

học hành”. Bởi lẽ, “một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”. Người chỉ rõ: “Chúng ta có nhiệm vụ cấp bách là phải giáo dục lại nhân dân chúng ta. Chúng ta phải làm cho dân tộc chúng ta trở nên một dân tộc dũng cảm, yêu nước, yêu lao động, một dân tộc xứng đáng với nước Việt Nam độc lập”⁽²⁾. Với nhận thức sâu sắc và sáng suốt đó, trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh đã định hướng và chỉ đạo sự nghiệp xây dựng nền giáo dục mới của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Tư tưởng của Người về giáo dục được thể hiện sâu sắc và khái quát ở các nội dung chủ yếu sau:

Một là, mục tiêu của giáo dục là “mở mang dân trí”, đào tạo ra thế hệ công dân tốt, cán bộ tốt thừa kế xứng đáng sự nghiệp cách mạng, làm cho đất nước giàu mạnh và văn minh.

Ở Việt Nam, những năm 1945 – 1946, khi mà đa số nhân dân còn mù chữ, thì việc “mở mang dân trí” là hết sức cần thiết và cấp bách. Theo Hồ Chí Minh, việc “mở mang dân trí” cần bắt đầu từ việc xoá nạn mù chữ, chống giặc dốt; từ đó từng bước nâng cao trình độ dân trí của nhân dân. Với sự quan tâm đặc biệt của Người, phong trào bình dân học vụ, bổ túc văn hoá, xoá nạn mù chữ, chống giặc dốt trong tất cả các tầng lớp nhân dân đã đạt được những thành tựu to lớn, góp phần tích cực và hiệu quả vào sự nghiệp “kháng chiến, kiến quốc” giai đoạn 1945-1954 và cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Cùng với “mở mang dân trí”, việc đào tạo thế hệ công dân tốt, cán bộ tốt để “phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân” trở thành mục tiêu cơ bản và quan trọng của nền giáo dục cách mạng. Hồ Chí Minh khẳng định: “Trường học của chúng ta là trường học của chế độ dân chủ nhân dân, nhằm mục đích đào tạo những công dân và cán bộ tốt, những người chủ tương lai tốt của nước nhà”⁽³⁾. Sự khác biệt về bản chất của nền giáo dục cách mạng so với nền giáo dục phong kiến và thực dân là ở chỗ: chúng ta học không phải để “thăng quan, phát tài”, mà “học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân”⁽⁴⁾, làm cho đất nước giàu mạnh, dân tộc vẻ vang. Trong thư gửi cho học sinh, sinh viên cả nước nhân ngày khai trường đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Hồ Chí Minh đã căn dặn và đặt niềm tin vào thế hệ trẻ: “Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em”⁽⁵⁾.

Mục tiêu giáo dục nói trên lại được khẳng định một cách sâu sắc trong luận điểm: “Vì lợi ích mười năm thì phải

⁽²⁾ Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 8.

⁽³⁾ *Sđd*, tập 8, tr. 80.

⁽⁴⁾ *Sđd*, tập 5, tr. 684.

⁽⁵⁾ *Sđd*, tập 4, tr. 33.

trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người”⁽⁶⁾. Lợi ích trăm năm theo Hồ Chí Minh là lợi ích cơ bản mang tính chiến lược lâu dài, vì “một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”⁽⁷⁾. Lợi ích đó gắn liền lợi ích quốc gia, dân tộc với lợi ích giai cấp và lợi ích cá nhân, bảo đảm cho mọi người dân đều có cuộc sống ngày càng giàu có hơn, tốt đẹp hơn và hạnh phúc hơn. “Trồng người” là công việc rất hệ trọng và cần thiết. Bởi lẽ, con người vừa là mục tiêu vừa là động lực của cách mạng, vừa ở trung tâm của mọi chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể của phát triển. “Trồng người”, theo Hồ Chí Minh, bao gồm hai phương diện cơ bản: thứ nhất, là phát triển nhân cách và năng lực toàn diện của con người để giải phóng con người, giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội. Người nhấn mạnh: “Một nền giáo dục nó sẽ đào tạo các em nên những người công dân hữu ích cho nước Việt Nam, một nền giáo dục làm phát triển hoàn toàn những năng lực sẵn có của các em”⁽⁸⁾. Thứ hai, học là để “làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại”. Như vậy, theo Hồ Chí Minh, giáo dục đào tạo làm cho mỗi cá nhân con người, mỗi gia đình và cả dân tộc ngày càng mạnh lên, thoát khỏi cảnh nghèo nàn lạc hậu, “giữ vững nền độc lập, làm cho dân giàu, nước mạnh” để vươn tới đài vinh quang, sánh vai với

các cường quốc năm châu.

Hai là, nội dung giáo dục phải toàn diện để tạo ra những con người vừa “hồng” vừa “chuyên”.

Để giáo dục toàn diện, tạo ra những con người vừa “hồng” vừa “chuyên” thì nội dung giáo dục phải toàn diện, bao gồm những yếu tố cơ bản: chính trị tư tưởng, đạo đức cách mạng, văn hoá chuyên môn, nghiệp vụ.

Giáo dục chính trị tư tưởng làm cho con người có nhận thức đúng, luôn tin tưởng vào Đảng, vào nhân dân, vào sự nghiệp cách mạng tươi sáng của dân tộc. Nội dung giáo dục chính trị tư tưởng là dạy và truyền bá lý luận Mác – Lênin. Đó là hệ thống tri thức khoa học về các quy luật phát triển của giới tự nhiên, đời sống xã hội và tư duy, là kim chỉ nam định hướng cho sự nghiệp cách mạng Việt Nam đạt tới xã hội “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Nội dung giáo dục chính trị tư tưởng còn là Cương lĩnh, đường lối, chính sách của Đảng và luật pháp của Nhà nước. Đó là những tri thức không chỉ phản ánh quy luật phát triển của sự nghiệp cách mạng nước ta, mà còn thể hiện nhu cầu, khát vọng của nhân dân vươn tới một xã hội ngày càng tốt đẹp hơn, trong đó “ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”. Công việc giáo dục chính trị tư tưởng yêu cầu phải làm thận trọng,

⁽⁶⁾ *Sđd*, tập 9, tr. 222.

⁽⁷⁾ *Sđd*, tập 12, tr. 512.

⁽⁸⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 34.

tùy theo lứa tuổi người học, ngành học, cấp học mà đặt ra mục tiêu, nội dung giáo dục một cách cụ thể, thích hợp để mang lại hiệu quả cao. Hồ Chí Minh từng dạy: “Các chú dạy cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về chủ nghĩa Mác – Lênin, chắc có nhiều người thuộc, nhưng các chú có làm cho mọi người hiểu chủ nghĩa Mác – Lênin là thế nào không? Theo Bác, hiểu chủ nghĩa Mác – Lênin tức là cách mạng phân công cho việc gì, làm Chủ tịch nước hay nấu ăn, đều phải làm tròn nhiệm vụ. Không nên đào tạo ra những con người thuộc sách lầu lầu, cụ Mác nói thế này, cụ Lênin nói thế kia, nhưng nhiệm vụ của mình được giao quét nhà lại để cho nhà đầy rác”⁽⁹⁾. Và Người ân cần căn dặn: “Hiểu chủ nghĩa Mác – Lênin là phải sống với nhau có tình có nghĩa. Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống không có tình có nghĩa thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác – Lênin được”⁽¹⁰⁾.

Giáo dục đạo đức cách mạng để tạo nên cái “gốc” của con người. Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến vấn đề đạo đức và giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Bởi lẽ, “có tài mà không có đức là vô dụng, có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó”. Đạo đức cách mạng, theo Người, có phạm vi rộng hẹp khác nhau. Có những phẩm chất đạo đức cán bộ, đảng viên, người lãnh đạo; có những phẩm chất đạo đức học sinh, sinh viên... Và, có những phẩm chất đạo đức chung mà mọi người Việt Nam cần đạt tới. Đó là,

trung với nước, hiếu với dân, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư...

Trong giáo dục đạo đức, Hồ Chí Minh không chỉ chú ý giáo dục đạo đức bằng con đường nhận thức, mà còn đặc biệt quan tâm đến giáo dục đạo đức bằng cách nêu gương. Người chỉ rõ: “Đạo đức học phải là một ngành khoa học xã hội, và những người có trách nhiệm phải đi sâu nghiên cứu chuyên cần hơn nữa, phải trở thành một môn khoa học không thể thiếu được trong các trường đại học và phổ thông”⁽¹¹⁾. Đồng thời, trong cả cuộc đời mình, Hồ Chí Minh luôn nêu tấm gương sáng về đạo đức cách mạng với lối sống cần, kiệm, liêm, chính, giản dị, trong sáng. Người viết: “Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành. Riêng phần tôi thì làm một cái nhà nho nhỏ, nơi có non xanh nước biếc, để câu cá, trồng rau, sớm chiều làm bạn với các cụ già hái củi, em trẻ chăn trâu, không dính gì với vòng danh lợi”⁽¹²⁾.

Giáo dục văn hoá, chuyên môn là giáo dục về tri thức khoa học tự nhiên, khoa học xã hội nhân văn và chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu công

⁽⁹⁾ *Sđd*, tập 15, tr. 668.

⁽¹⁰⁾ *Sđd*, tập 12, tr. 554.

⁽¹¹⁾ Hồ Chí Minh (1984), *Toàn tập*, tập 4, Nxb Sự thật, Hà Nội, tr. 100.

⁽¹²⁾ Hồ Chí Minh (1997), *Về vấn đề giáo dục*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, tr. 149.

việc đang làm và sẽ làm. Trong giáo dục văn hoá, chuyên môn, Hồ Chí Minh chú trọng đến văn hoá ứng xử trong gia đình, nhà trường và xã hội. Người đặc biệt quan tâm đến từng lứa tuổi, bậc học, cấp học để giáo dục một cách có hiệu quả. Đối với cấp tiểu học, Người lưu ý cần tập trung vào việc dạy làm người: “Giáo dục cho các cháu yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, trọng của công”. Đối với cấp trung học phổ thông, cần “bảo đảm cho học trò tri thức phổ thông chắc chắn, thiết thực, thích hợp với nhu cầu và tiền đề xây dựng nước nhà, bỏ những thành phần nào không cần thiết cho đời sống thực tế”. Còn đối với bậc đại học thì cần giáo dục “kết hợp lý luận khoa học với thực hành, học tập lý luận khoa học tiên tiến của các nước, kết hợp với thực tiễn nước ta để thiết thực giúp ích cho công việc xây dựng nước nhà”.

Ba là, cách thức và phương pháp giáo dục hiện đại, tiên tiến và thực tế.

Hồ Chí Minh cho rằng: “Xã hội bây giờ ngày một phát triển. Tư tưởng hành động cũng phát triển. Nếu cứ giữ lấy cái kẹp giấy cũ không thay đổi là không đi đến đâu cả”⁽¹³⁾. Vì vậy, cần phải luôn đổi mới tư duy và thực hiện phương pháp học suốt đời, học ở mọi lúc, mọi nơi, bằng mọi cách; học phải đi đôi với hành, lý luận phải gắn liền với thực tiễn. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Lý luận phải đem ra thực hành. Thực hành phải nhắm theo lý luận. Lý luận cũng như

cái tên (hoặc viên đạn). Thực hành cũng như cái đích để bắn. Có tên mà không bắn hoặc bắn lung tung cũng như không có tên”⁽¹⁴⁾. Đồng thời, Người yêu cầu phải tạo ra môi trường giáo dục lành mạnh và đồng bộ; trong đó có sự tương tác, gắn bó mật thiết giữa nhà trường với gia đình và xã hội.

2. Một số giải pháp đổi mới giáo dục ở nước ta hiện nay

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục là hệ thống quan điểm phong phú, sâu sắc và toàn diện; đã định hướng cho nền giáo dục Việt Nam phát triển suốt hơn nửa thế kỷ qua và nhờ đó nền giáo dục nước ta đã đạt được những thành tựu rất quan trọng. Trong thời kỳ đổi mới, với sự nỗ lực của toàn Đảng và toàn dân ta, “đổi mới giáo dục đạt được một số kết quả bước đầu; quy mô giáo dục tiếp tục phát triển; năm 2010 tất cả các tỉnh, thành phố đã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở; tỷ lệ lao động qua đào tạo tăng, năm 2010 đạt 40% tổng số lao động đang làm việc; hoạt động nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ được đẩy mạnh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội”⁽¹⁵⁾.

Tuy nhiên, trong bối cảnh toàn cầu hoá, mặt trái của cơ chế thị trường cùng

⁽¹³⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 55.

⁽¹⁴⁾ Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 235.

⁽¹⁵⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 130 - 131.

với những yếu kém của công tác chỉ đạo, tổ chức, quản lý đã tác động tiêu cực đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo. “Chất lượng giáo dục và đào tạo chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, nhất là đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao vẫn còn hạn chế, chưa chuyển mạnh sang đào tạo theo nhu cầu của xã hội. Chưa giải quyết tốt mối quan hệ giữa tăng số lượng, quy mô với nâng cao chất lượng, giữa dạy chữ và dạy người. Chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học lạc hậu, đổi mới chậm; cơ cấu giáo dục không hợp lý giữa các lĩnh vực, ngành nghề đào tạo; chất lượng giáo dục toàn diện giảm sút chưa đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Quản lý nhà nước về giáo dục còn bất cập. Xu hướng thương mại hoá và sa sút đạo đức trong giáo dục khắc phục còn chậm, hiệu quả thấp đang trở thành nỗi bức xúc của xã hội”⁽¹⁵⁾.

Trong bối cảnh nói trên, chúng ta cần nhận thức sâu sắc hơn và vận dụng đúng đắn hơn tư tưởng giáo dục Hồ Chí Minh để phát huy những thành tựu và ưu điểm, đồng thời khắc phục những hạn chế và khuyết điểm. Trước hết cần thực hiện một số giải pháp chủ yếu sau:

Thứ nhất, tạm thời dừng việc thành lập các trường mới, bởi hiện nay đã có quá nhiều trường lớp không đạt “chuẩn mực” theo quy định; không đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ “trồng người” (thiếu cơ sở vật chất, thiếu đội ngũ cán bộ quản lý và lực lượng giảng viên, giáo viên có trình độ, năng lực đáp ứng được

nhiệm vụ giáo dục). Đồng thời, tiến hành kiểm tra, đánh giá lại tất cả các trường để loại ra khỏi hệ thống giáo dục – đào tạo những trường và cơ sở đào tạo không đạt chuẩn, không đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục - đào tạo.

Thứ hai, xác định đúng mục tiêu giáo dục của từng loại hình giáo dục, từng cấp học, bậc học. Từ đó, rà soát và xác định lại nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục và sách giáo khoa, giáo trình ở từng loại hình giáo dục, từng cấp học, bậc học cho phù hợp. Trên cơ sở đó, kiên quyết loại ra khỏi chương trình giáo dục những nội dung và phương pháp không phù hợp (hoặc chưa phù hợp) với mục tiêu, đối tượng giáo dục; những tài liệu, giáo khoa, giáo trình kém chất lượng.

Thứ ba, xây dựng và thực hiện chế độ lương mới cho giáo dục, trong đó bảo đảm lương đủ sống cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, giáo viên.

Thứ tư, xoá triệt để cơ chế “xin – cho” và kiên quyết đấu tranh chống bệnh thành tích, chống nạn quan liêu, tham nhũng, lãng phí trong lĩnh vực giáo dục – đào tạo.

Trong điều kiện hiện nay khi chưa có cải cách toàn diện, triệt để hệ thống giáo dục – đào tạo, thì việc thực hiện ngay những giải pháp nêu trên sẽ giúp ổn định và từng bước nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo.

⁽¹⁵⁾ *Sđd*, tr. 131

